

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án 57/2021/HS-ST;
Ngày: 18-10-2021.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO - TỈNH TIỀN GIANG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Mai Thị Mỹ Trang**;

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Đỗ Ngọc Bình**;

2/ Ông **Nguyễn Tất Ái**.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Phạm Nhật Minh** – Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho – tỉnh Tiền Giang tham
gia phiên tòa:* Bà **Triệu Thị Ngân Hà** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho,
xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 58/2021/HSST ngày 18 tháng 6
năm 2021, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2021/QĐXXST-HS ngày 02
tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh T (tên gọi khác T long khi)), sinh năm 1985 tại tỉnh Tiền
Giang; nơi cư trú: số 96/9 đường L, phường 6, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền
Giang; chỗ ở: Nhà thuê trọ số 5/6B đường H, phường 5, thành phố Mỹ Tho, tỉnh
Tiền Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn 05/12; dân tộc: Kinh; quốc
tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Minh N đã chết
và mẹ không rõ họ tên nơi cư trú; vợ là Bùi Thị Tuyết X sinh năm 1991 đang chấp
hành án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo có 01 người con sinh năm
2009; tiền sự: Không có; tiền án: Không có. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày
20/01/2021, tạm giam từ ngày 29/01/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà
tạm giữ Công an thành phố Mỹ Tho. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. **Phạm Văn H**, sinh năm 1974 (vắng mặt);

Nơi cư trú: số 116 ấp 1, xã Đ, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

2. **Nguyễn Ngọc Thùy L**, sinh năm 1987 (vắng mặt);

Nơi cư trú: số 41/6 đường L, phường 6, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Chỗ ở: Nhà thuê trọ số 5/6B đường H, phường 5, thành phố Mỹ Tho, tỉnh
Tiền Giang

* Người làm chứng:

1. **Nguyễn Đình C**, sinh năm 1952 (vắng mặt);

Nơi cư trú: số 446 đường N, phường 6, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

2. **Huỳnh Thị Đ**, sinh năm 1976 (vắng mặt);

Nơi cư trú: số 5 đường H, phường 5, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 15 giờ ngày 20/01/2021, tại trước nhà số 19/1A, đường N, phường 6, thành phố Mỹ Tho; Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Mỹ Tho phối hợp với Công an phường 6, thành phố Mỹ Tho tiến hành kiểm tra hành chính đối với bị cáo Nguyễn Minh T khi đang điều khiển xe mô tô 63C1-136.55 chở phía sau Nguyễn Ngọc Thùy L, phát hiện trong túi áo khoác jean bên phải của L đang mặc trên người đang cất giữ 01 bìch nylon màu trắng có viền xanh bên trong chứa tinh thể màu trắng. Bị cáo T khẳng định là ma túy do bị cáo T trực tiếp bỏ vào áo khoác của L trước đó rồi đưa áo cho L mặc nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật đối với bị cáo T.

Đến 17 giờ cùng ngày, tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà số 5/6B đường H, phường 5, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang, do bị cáo T và L thuê trọ phát hiện và thu giữ trên cửa ngăn đông của tủ lạnh 01 bìch nylon màu trắng có viền đỏ bên trong chứa tinh thể màu trắng và 02 bìch nylon màu trắng có viền xanh bên trong chứa tinh thể màu trắng để trong hộp nhựa màu xanh trắng có chữ CoolAir trong phòng ngủ.

Vật chứng thu giữ gồm:

01 bìch nylon màu trắng, có viền xanh, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, được cho vào phong bì niêm phong lại có chữ ký ghi họ, tên Nguyễn Minh T, Nguyễn Ngọc Thùy L, người chứng kiến Nguyễn Đình C, Điều tra viên Trần Thanh D và dấu tròn đỏ của Công an phường 6, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

01 bìch nylon màu trắng, có viền đỏ được hàn kín, bên trong có 01 bìch nylon màu trắng có viền đỏ chứa tinh thể màu trắng, được cho vào phong bì màu trắng niêm phong lại có chữ ký ghi họ, tên Nguyễn Minh T, Nguyễn Ngọc Thùy L, Điều tra viên Trần Thanh D và dấu tròn đỏ của Công an phường 5, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang. Ký hiệu I.

02 bìch nylon màu trắng, có viền xanh được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng. Tất cả được cho vào phong bì màu trắng niêm phong lại, có chữ ký ghi họ, tên Nguyễn Minh T, Nguyễn Ngọc Thùy L, Điều tra viên Trần Thanh D và dấu tròn đỏ của Công an phường 5, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang. Ký hiệu II.

01 hộp nhựa màu xanh, trắng có nắp đậy, trên hộp có ghi chữ “Cool Air”.

01 áo khoác Jean dài tay, màu xanh phía sau có chữ VBAST;

01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, model TA-1174, có 02 sim, sim 1 mạng vinaphone ghi dãy số 89840 2 0001 11513 53602, sim 2 mạng mobiphone ghi dãy số 8401 200293082666;

01 xe mô tô màu nâu biển số 63C1 – 136.55.

Căn cứ bản kết luận giám định số 20/KLGD-PC09 ngày 22/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận:

Gói 1: Một bì thư màu trắng được niêm phong có các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Minh T, Nguyễn Ngọc Thùy L, Nguyễn Đình C, Trần Thanh D và hình dấu màu đỏ có nội dung: CÔNG AN PHƯỜNG 6 – CÔNG AN THÀNH PHỐ MỸ THO – TỈNH TIỀN GIANG; bên trong có 01 gói nylon màu trắng được hàn kín, có viên xanh một đầu, chứa tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2715 gam, loại Methamphetamine.

Gói 2 (Ký hiệu I): Một bì thư màu trắng được niêm phong có các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Minh T, Nguyễn Ngọc Thùy L, Trần Thanh D và hình dấu màu đỏ có nội dung: CÔNG AN PHƯỜNG 5 – CÔNG AN THÀNH PHỐ MỸ THO – TỈNH TIỀN GIANG; bên trong có 01 gói nylon màu trắng được hàn kín (loại lớn), có viên đỏ một đầu chứa 01 gói nylon màu trắng được hàn kín (loại nhỏ), có viên đỏ một đầu chứa tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 4,7147 gam, loại Methamphetamine.

Gói 3 (Ký hiệu II): Một bì thư màu trắng được niêm phong có các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Minh T, Nguyễn Ngọc Thùy L, Trần Thanh D và hình dấu màu đỏ có nội dung: CÔNG AN PHƯỜNG 5 – CÔNG AN THÀNH PHỐ MỸ THO – TỈNH TIỀN GIANG; bên trong có 02 gói nylon màu trắng được hàn kín, có viên xanh một đầu gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng là 0,5765 gam, loại Methamphetamine.

Căn cứ bản kết luận giám định số 71/PC09 ngày 27/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận:

Kết quả phát hiện trên 04 bìch nylon màu trắng thu giữ ở phòng trọ của Nguyễn Minh T và trên đường N (trước nhà số 19/1A), Phường 6, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang là 07 dấu vết vân. Trong đó có 06 dấu vết vân dạng quệt, nhòa không đủ yếu tố giám định, 01 dấu vết vân kí hiệu số (02) thể hiện rõ đặc điểm đủ yếu tố giám định truy nguyên đồng nhất.

Dấu vết vân kí hiệu số (02) trên vỏ bìch nylon màu trắng viên xanh, thu giữ trong phòng của Nguyễn Minh T với vân tay ngón giữa phải in trên chỉ bản mang tên Nguyễn Minh T, sinh năm 1985, đăng ký thường trú tại số 96/9 đường L, Phường 6, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang là của cùng một người in ra.

Ma túy còn lại sau giám định và vật chứng có liên quan Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Mỹ Tho đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho chờ xử lý.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh T khai nhận: Bản thân bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy. Vào sáng ngày 18/01/2021, người nam thanh niên tên N ở thành phố Hồ Chí Minh điện thoại cho bị cáo T để bán ma túy với giá 3.000.000 đồng. Bị cáo T đồng ý mua và hẹn giao ma túy tại khu vực chợ đêm, đường L, phường 6, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang. Khoảng 21 giờ cùng ngày, bị cáo T gặp N giao 3.000.000 đồng và nhận bạch ma túy có viên đỏ một đầu được gói trong giấy vệ sinh màu trắng đem về cất giấu vào cánh cửa ngăn đông của tủ lạnh tại nhà trọ số 5/6B, H, phường 5, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang. Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 20/01/2021, lúc này L đưa con đi học, bị cáo T ở nhà một mình nên lấy một phần ma túy trong bạch ra chia thành 03 phần nhỏ bỏ vào 03 bạch nylon nhỏ có viên xanh; bạch ma túy lớn cất giấu trở lại ngăn đông tủ lạnh, riêng 03 bạch ma túy nhỏ bị cáo T để vào trong hộp nhựa màu xanh trắng có chữ CoolAir cất giấu trong phòng ngủ. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo T lấy 01 bạch ma túy nhỏ trong hộp nhựa có chữ “CoolAir” giấu vào trong túi áo khoác jean bên phải của L, xong đưa áo khoác cho L mặc rồi cả 2 cùng đi đến quán cà phê ở đường N. Khi đang điều khiển xe trên đường N, trước nhà số 19/1A thuộc phường 6, thành phố Mỹ Tho thì bị Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang và thu giữ 03 bạch ma túy còn lại tại nhà trọ cùng một số tang vật. Khi bị cáo T mua ma túy về cất giấu tại nhà trọ cũng như giấu trong áo khoác của L không ai biết. Bị cáo T mua ma túy nhằm mục đích sử dụng cá nhân.

Đối với người thanh niên tên N bán ma túy cho bị cáo T, do không xác định được họ tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không triệu tập ghi lời khai được, hiện tiếp tục điều tra làm rõ nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Ngọc Thùy L, mặc dù ma túy được thu giữ trong túi áo khoác của L đang mặc trên người nhưng Linh không biết ma túy do bị cáo T cất giấu cũng như tàng trữ trước đó nên Cơ quan điều tra không khởi tố, xử lý hình sự với vai trò đồng phạm.

Tại Cáo trạng số 65/CT-VKSMT ngày 18 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho vẫn giữ nguyên quan điểm về tội danh và khung hình phạt như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T từ 05 đến 06 năm tù giam về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về xử lý vật chứng: Đại diện Viện kiểm sát áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu tiêu hủy: Ba bì thư được niêm phong có ký hiệu số vụ 20/1; 20/2; 20/3 ghi ngày 22/01/2021 có chữ ký in họ tên Nguyễn Thị Kiều L1 (Giám định viên), Huỳnh Thị Diệu H (trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên Phan Vũ L2 (bên nhận) và hình tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ- CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG; 01 hộp nhựa màu xanh, trắng có nắp đậy, trên hộp có ghi chữ “Cool Air”.

Trả lại cho Nguyễn Ngọc Thùy L 01 (một) áo khoác jean dài tay, màu xanh phía sau có chữ VBAST;

Trả lại bị cáo Nguyễn Minh T một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, model TA-1174, có 02 sim, sim 1 mạng vinaphone ghi dãy số 89840 2 0001 115513 53602, sim 2 mạng mobiphone ghi dãy số 8401 200293082666; Một xe mô tô màu nâu biển số 93C1-136.55

Lời tự bào chữa của bị cáo Nguyễn Minh T: Bị cáo đã biết lỗi của mình. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra thành phố Mỹ Tho, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có khiếu nại hay có ý kiến gì về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng. Mặc dù, các đương sự đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Trong quá trình điều tra, người tham gia tố tụng nêu trên đã có lời khai cụ thể, đầy đủ, rõ ràng. Xét thấy sự vắng mặt của họ không gây khó khăn cho việc xét xử. Căn cứ Điều 292, Điều 293 và Điều 299 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng theo thủ tục chung.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa thông qua lời khai của bị cáo, lời khai của những người làm chứng, cùng các tài liệu chứng cứ khác thu giữ được đã đủ cơ sở để kết luận: Ngày 20/01/2021, bị cáo Nguyễn Minh T tàng trữ trái phép tổng cộng 5,5627 gam ma túy loại Methamphetamine, trong đó tại trước nhà số 19/1A đường

N, phường 6, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang là 0,2715 gam và tàng trữ tại nhà thuê trọ số 5/6B đường H, phường 5, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang là 5,2912 gam nhằm mục đích để sử dụng nên phải chịu trách nhiệm hình sự. Xét hành vi tàng trữ chất ma túy để sử dụng cho bản thân của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý các chất ma túy mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được việc tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng coi thường pháp luật, để phục vụ và đáp ứng nhu cầu của cá nhân nên bị cáo đã cố ý phạm tội. Hành vi của bị cáo Nguyễn Minh T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định: “1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp quy định từ điểm a đến điểm i, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm. Tại khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định: “2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm: g) *Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;*” Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh T ra trước tòa án để xem xét về tội danh và điều luật như đã nêu trên là có căn cứ theo quy định của pháp luật.

[4] Đối với người thanh niên tên N bán ma túy cho bị cáo T, do không xác định được họ tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không triệu tập ghi lời khai được, hiện tiếp tục điều tra làm rõ nếu có căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp với quy định pháp luật.

Đối với Nguyễn Ngọc Thùy L, mặc dù ma túy được thu giữ trong túi áo khoác của L đang mặc trên người nhưng L không biết ma túy do bị cáo T cất giấu cũng như tàng trữ trước đó nên Cơ quan điều tra không khởi tố, xử lý hình sự với vai trò đồng phạm.

[5] Về nhân thân: Bị cáo T không có tiền án và không có tiền sự. Tuy nhiên, ngày 13/01/2004, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xử phạt 30 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” (bản án số 03/HSST). Bị cáo phạm tội khi chưa thành niên nên được xóa án tích; Ngày 28/9/2004, bị cáo T bị Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang xử phạt Nguyễn Minh T 12 tháng tù (Bản án số 14/HSST) về tội “Trốn khỏi nơi giam giữ”. Tổng hợp hình phạt với thời gian còn lại chưa chấp hành của Bản án số 03/HSST ngày 13/01/2004 của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho là 23 tháng 19 ngày. Cộng chung hai bản án là 35 tháng 19 ngày tù giam. Bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 02/9/2007, được xóa án tích. Ngày 26/6/2009, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xử phạt Nguyễn Minh T mức phạt 09 năm tù

giam (Bản án số 17/HSST) về tội “Cố ý gây thương tích”. Bị cáo đã chấp hành xong án phạt tù ngày 03/3/2016, được xóa án tích. Qua đó, Hội đồng xét xử nhận định, bị cáo T có nhân thân không tốt, bị cáo không có ý thức tu dưỡng và rèn luyện bản để trở thành công dân tốt.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo T thật thà khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tình tiết tăng nặng: Không có

[6] Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 46 và Điều 47 Bộ Luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đối với ba bì thư được niêm phong có ký hiệu số vụ 20/1; 20/2; 20/3 ghi ngày 22/01/2021 có chữ ký in họ tên Nguyễn Thị Kiều L1 (Giám định viên), Huỳnh Thị Diệu H (trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên Phan Vũ L2 (bên nhận) và hình tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ- CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG; 01 hộp nhựa màu xanh, trắng có nắp đậy, trên hộp có ghi chữ “Cool Air” là số ma túy còn lại sau giám định và các dụng cụ dùng để chứa ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 áo khoác jean dài tay, màu xanh phía sau có chữ VBAST là áo của Nguyễn Ngọc Thùy L và L không biết bị cáo T để ma túy vào áo khoác nên cần trả lại cho L.

Đối với một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, model TA 1174, có 02 sim, sim 1 mạng vinaphone ghi dãy số 89840 2 0001 115513 53602, sim 2 mạng mobiphone ghi dãy số 8401 200293082666 là tài sản của bị cáo T sử dụng để liên lạc nên cần trả lại cho bị cáo T.

Đối với xe mô tô màu nâu biển số 63C1-136.55. Quá trình điều tra xác định, xe mô tô trên do ông Phạm Trọng S sinh năm 1987, địa chỉ ấp K, xã L, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang đứng tên chủ sở hữu vào năm 2019 (hiện ông S đã bỏ địa phương). Theo bị cáo T khai bị cáo đã mua lại xe mô tô trên của ông Phạm Văn H (M Đ) với giá là 4.500.000 đồng và có làm giấy tay, không có làm thủ tục sang tên. Tuy nhiên, bị cáo T đã mất giấy tay mua bán xe. Trong quá trình điều tra, ông Phạm Văn H đã khai: Ông đã mua xe mô tô trên của ông Phạm Trọng Sỹ và ông đã thanh toán tiền cho ông S. Hai bên chỉ làm giấy tay và ông H đã làm thất lạc giấy tay. Ông S đã giao xe và giấy đăng ký xe mô tô cho ông H. Đến ngày 14/5/2020, ông H đã bán lại xe mô tô biển số 63C1 -136.55 cho anh Nguyễn Minh T với giá là 4.500.000 đồng. Ông H đã bán xe mô tô trên cho bị cáo T nên không có yêu cầu gì đối với xe. Xét xe mô tô biển số 63C1 -136.55 là tài sản của bị cáo T do đã mua của ông H và bị cáo có yêu cầu được nhận lại xe. Hội đồng xét xử thống nhất trả lại xe cho bị cáo.

[7] Lời đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt có căn cứ pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Minh T phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249 và điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ tạm giữ là ngày 20 tháng 01 năm 2021.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ Luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: Đối với ba bì thư được niêm phong có ký hiệu số vụ 20/1; 20/2; 20/3 ghi ngày 22/01/2021 có chữ ký in họ tên Nguyễn Thị Kiều L1 (Giám định viên), Huỳnh Thị Diệu H (trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên Phan Vũ L2 (bên nhận) và hình tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ- CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG; 01 hộp nhựa màu xanh, trắng có nắp đậy, trên hộp có ghi chữ “Cool Air”.

Trả lại cho Nguyễn Ngọc Thùy L 01 áo khoác jean dài tay, màu xanh phía sau có chữ VBAST.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh T một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, model TA-1174, có hai sim, sim 1 mạng vinaphone ghi dãy số 8984 0200 0111 5135 3602, sim 2 mạng mobiphone ghi dãy số 8401 2002 9308 2666 (trình trạng máy đã cũ, hư, không hoạt động, không kiểm tra tình trạng bên trong máy) và xe mô tô màu nâu biển số 63C1-136.55 số máy IP50FMG-10041341(tình trạng xe: không có kính chiếu hậu, không bọc sên, không ốp bửng, máy không hoạt động, không kiểm tra tình trạng bên trong máy).

Hiện Chi cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang đang giữ toàn bộ các vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/7/2021.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Minh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND Tp Mỹ Tho;
- Công an Tp Mỹ Tho;
- C.c THADS Tp Mỹ Tho;
- Bộ phận thi hành án hình sự;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Thị Mỹ Trang